

Số: /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng 11 năm 2021

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (*có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2022*),

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

Triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ, thống nhất, đồng bộ, toàn diện và hiệu quả Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh (*sau đây viết là Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg*).

##### **2. Yêu cầu**

Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ, trách nhiệm chủ trì và phối hợp thực hiện của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg; bảo đảm tính khả thi.

#### **II. NỘI DUNG, PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM**

##### **1. Thông tin, tuyên truyền về Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg**

1.1. Tổ chức thông tin, tuyên truyền; biên soạn tài liệu tuyên truyền Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg để cung cấp cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Quý IV năm 2021 và thường xuyên hằng năm.

1.2. Thông tin về việc triển khai và kết quả thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên hằng năm.

## **2. Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện**

2.1. Ban hành văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện Thông tư hướng dẫn thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg.

- *Cơ quan chủ trì tham mưu*: Sở Tư pháp.

- *Thời gian thực hiện*: Sau khi Thông tư được Bộ Tư pháp ban hành.

2.2. Ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật hằng năm.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Thường xuyên hằng năm.

## **3. Xây dựng tài liệu, tổ chức quán triệt, tập huấn việc đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

3.1. Xây dựng tài liệu nhằm quán triệt, phổ biến, tập huấn nội dung cơ bản của Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg, trọng tâm là các tiêu chí, trình tự, thủ tục đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và trách nhiệm, nhiệm vụ của tổ chức, cá nhân.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Quý IV năm 2021 và các năm tiếp theo.

3.2. Tổ chức tập huấn cho đội ngũ cán bộ quản lý, tham mưu thực hiện công tác đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Quý IV năm 2021 và các năm tiếp theo.

## **4. Đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

4.1. Thành lập Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- *Cơ quan thực hiện*: Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- *Thời gian thực hiện*: Năm 2022 (sau khi có hướng dẫn của Bộ Tư pháp).

4.2. Thực hiện quy trình đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- *Cơ quan thực hiện*: Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

- *Thời gian thực hiện*: Hằng năm.

**5. Kiểm tra, khảo sát, đánh giá sự hài lòng của người dân về hiệu quả xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; sơ kết, tổng kết việc thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg**

5.1. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Hằng năm.

5.2. Tổ chức đánh giá sự hài lòng của người dân về hiệu quả xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Theo kế hoạch của Bộ Tư pháp.

5.3. Sơ kết, tổng kết việc thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg.

- *Cơ quan chủ trì*: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- *Cơ quan phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Trách nhiệm thực hiện**

##### **1.1 Trách nhiệm của Sở Tư pháp**

- Chịu trách nhiệm tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá và báo cáo việc triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg; hàng năm, tổng hợp kết quả đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật báo cáo Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện có hiệu quả các nội dung được nêu tại Kế hoạch này.

- Theo dõi, hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện các tiêu chí đạt chuẩn tiếp cận pháp luật sau: chỉ tiêu 1 của tiêu chí 1; các chỉ tiêu 1, 2, 3, 4 và 5 của tiêu chí 2; chỉ tiêu 1 và 3 của tiêu chí 3.

### ***1.2. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành có liên quan***

Tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg tại cơ quan; theo dõi, hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện các tiêu chí đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, cụ thể như sau:

a) Thanh tra tỉnh theo dõi, hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện chỉ tiêu 1 của tiêu chí 5;

b) Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện chỉ tiêu 2 của tiêu chí 5;

c) Sở Nội vụ theo dõi, hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện chỉ tiêu 2 của tiêu chí 1; các chỉ tiêu của tiêu chí 4; chỉ tiêu 3 của tiêu chí 5;

d) Sở Tài chính theo dõi, hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện chỉ tiêu 6 của tiêu chí 2; chỉ tiêu 2 của tiêu chí 3.

đ) Công an tỉnh theo dõi, hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện chỉ tiêu 4 của tiêu chí 5.

**1.3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội** tỉnh tổ chức giám sát việc đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; phối hợp với Sở Tư pháp theo dõi, kiểm tra, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho địa phương trong việc thực hiện tiêu chí thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

### ***1.4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố***

a) Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg; theo dõi, hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện các tiêu chí tiếp cận pháp luật tại địa phương; phân công cơ quan chuyên môn làm đầu mối theo dõi, tham mưu thực hiện.

b) Căn cứ kết quả thực tế của việc đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật hàng năm, chỉ đạo các giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

c) Kiểm tra và đánh giá, tổng hợp, thống kê, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại địa phương.

d) Bố trí công chức, cơ sở vật chất và kinh phí để thực hiện nhiệm vụ đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại địa phương.

### **1.5. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã**

a) Tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại địa phương; thực hiện trình tự, thủ tục đánh giá xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo đúng quy định.

b) Tổng hợp, thống kê, sơ kết, tổng kết, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện về tình hình thực hiện xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của địa phương;

c) Công khai kết quả tự đánh giá và các quy định có liên quan; thông tin truyền thông về tiếp cận pháp luật tại địa phương;

d) Bố trí công chức, cơ sở vật chất và kinh phí để thực hiện nhiệm vụ xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại địa phương.

### **2. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Kế hoạch này được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí huy động, tài trợ khác (nếu có)./.

#### **Nơi nhận:**

- Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; | thực hiện
- UBND huyện, thành phố; |
- ChánhVP, PCVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh (đăng tải);
- Lưu: VT, NC. (P.Hà)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Sơn**